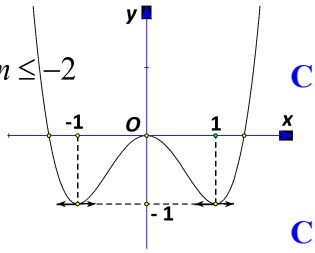
SỞ GD VÀ ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT ĐOÀN THƯỢNG

MÃ ĐỀ THI: 132

ĐỀ KIỂM TRA GIẢI TÍCH CHƯƠNG 1
NĂM HỌC 2019-2020
Môn: TOÁN 12
Thời gian làm bài: **45 phút** *(không tính thời gian giao đề)*
Số câu của đề thi: **30 câu** – *Số trang*: **05 trang**

- Họ và tên thí sinh: ..... **- Số báo danh: .....**

Câu 1: Cho hàm số $y=f(x)$ có đạo hàm và liên tục trên $\mathbb{R}$. Biết rằng đồ thị hàm số $y=f'(x)$ như hình vẽ dưới đây. Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $g(x)=2f(x)-mx+2019$ đồng biến trên $\mathbb{R}$



A. $-1<m<1$ **B.** $m\le -2$ **C.** $0<m<1$ **D.** $-1<m<0$

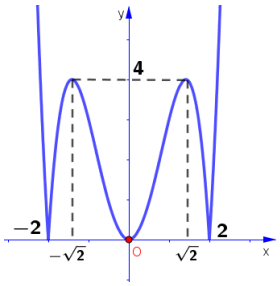
Câu 2: Tìm giá trị nguyên lớn nhất của m để bất phương trình $x^4-4x^3+3x^2+2x\ge m$ luôn thỏa $\forall x\in\mathbb{R}$.

A. -3 **B. 1** **C. 0** **D.** -1.

Câu 3: Cho hàm số $y=x^4-3x^2-5$ có đồ thị (C). Điểm nào sau đây thuộc đồ thị (C)?

A. $N(2;-1)$. **B.** $P(1;3)$. **C.** $Q(-2;-9)$ **D.** $M(-1;-3)$.

Câu 4: Cho hàm số $y=f(x)$ có đồ thị như hình vẽ bên.



Hàm số đã cho có đạo hàm luôn dương trên khoảng nào dưới đây?

A. $(-\sqrt{2};\sqrt{2})$ **B.** $(0;\sqrt{2})$. **C.** $(0;2)$. **D.** $(-\infty;-2)$.

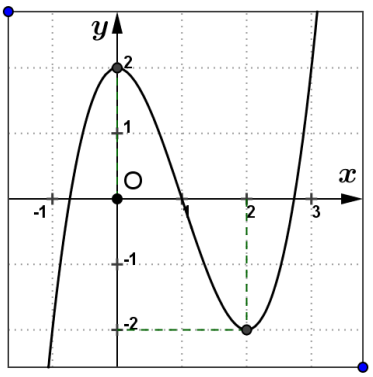
Câu 5: Nếu phương trình $x^3-3x^2-m=0$ có 3 nghiệm phân biệt trong đó có đúng 2 nghiệm lớn hơn 1 thì

A. $-4<m<-2$ **B.** $-2<m<0$ **C.** $-4<m<2$ **D.** $-4<m<0$

Câu 6: Tìm tất cả các giá trị thực của tham số m để đồ thị hàm số $y=x^4-2mx^2+2m-4$ đi qua điểm $N(-2;0)$.

A. $m=-\frac{6}{5}$. **B.** $m=1$. **C.** $m=2$. **D.** $m=-1$.

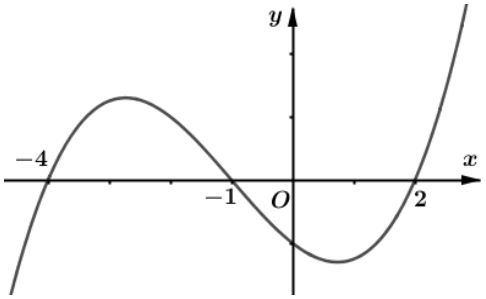
Câu 7: Cho hàm số $y=ax^3+bx^2+cx+d$ có đồ thị như hình vẽ sau.



Tính $S=a+b$.

A. $S=-2$. **B.** $S=0$. **C.** $S=1$ **D.** $S=-1$.

Câu 8: Cho hàm số $y=f(x)=ax^3+bx^2+cx+d$ có đồ thị như hình bên dưới.



Hỏi đồ thị hàm số $y=g(x)=\dfrac{2019(x+1)}{f(x)}$ có bao nhiêu đường **tiệm cận đứng** ?

A. 1. **B.** 0. **C.** 2. **D.** 3

Câu 9: Tìm số đường tiệm cận của đồ thị hàm số $y=\dfrac{x-10}{x-2018}$.

A. 1. **B.** 3. **C.** 2. **D.** 0.

Câu 10: Cho hàm số $y=\sqrt{3}\sin x+\cos x$, gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số. Khi đó $M+2m$ bằng:

A. 2 **B.** -2 **C.** 0 **D.** 4

Câu 11: Tìm số giao điểm của đồ thị hàm số $y=x^4+2x^2$ và trục hoành.

A. 3. **B.** 4. **C.** 1. **D.** 2.

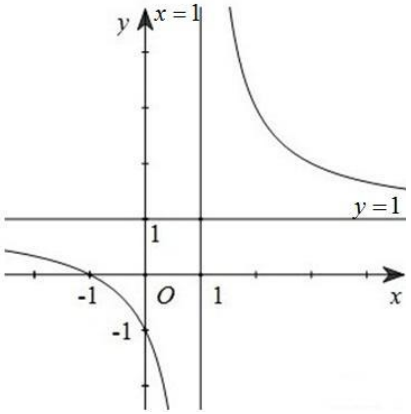
Câu 12: Đồ thị hàm số nào dưới đây có tiệm cận ngang?

A. $y=\dfrac{\sqrt{4x^2+1}}{x-2}$. **B.** $y=x^4-2x^2+2$. **C.** $y=\dfrac{x^2+1}{x-1}$. **D.** $y=x^3-3x^2+1$.

Câu 13: Giá trị lớn nhất của hàm số $y=x^3-3x^2-9x+1$ trên $[-2;4]$ là:

A. 6 **B.** 10 **C.** -1 **D.** 4

Câu 14: Đồ thị hàm số được cho ở hình bên là của hàm số nào sau đây?

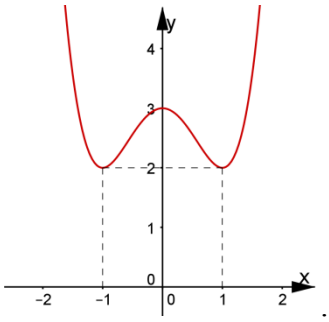


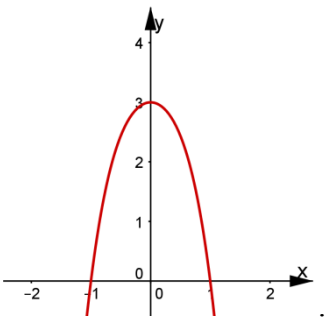
A. $y = x^3 - 3x.$ **B.** $y = \dfrac{x-1}{x+1}.$ **C.** $y = x^4 - 2x^2 + 1.$ **D.** $y = \dfrac{x+1}{x-1}.$

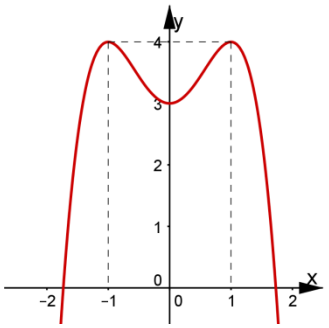
Câu 15: Cho hàm số $y = x^3 - (m+2)x + m$, để hàm số đạt cực tiểu tại $x = 1$ thì giá trị của m là:

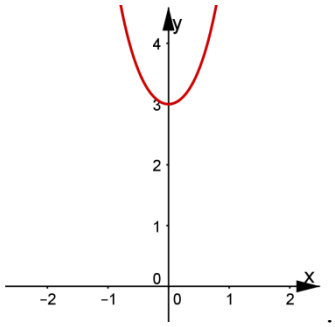
A. $m = 1$ **B.** $m = -1$ **C.** $m = 2$ **D.** $m = -2$

Câu 16: Trong các hình vẽ sau, hình nào biểu diễn đồ thị của hàm số $y = -x^4 + 2x^2 + 3$.

A.


B.


C.


D.


Câu 17: Giá trị nhỏ nhất m của hàm số $y = x^2 + 1$ là?

A. $m = -1.$ **B.** $m = 1.$ **C.** $m = 0.$ **D.** $m = 8.$

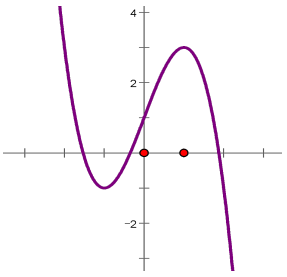
Câu 18: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng biến thiên như sau

x	$-\infty$		1		$+\infty$
$f(x)$	3	$\nearrow$	5	$\searrow$	$-\infty$

Tổng số tiệm cận ngang và tiệm cận đứng của đồ thị hàm số đã cho là

A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 19: Cho hàm số có đồ thị như hình vẽ. Đồ thị hàm số trên cắt trục tung tại bao nhiêu điểm?



A. 2 **B.** 1 **C.** 4 **D.** 3

Câu 20: Cho hàm số $y=\frac{1}{3}(m-1)x^3-mx^2+4x+1$, để hàm số luôn đồng biến trên $\mathbb{R}$ thì giá trị của m là:

A. $m=2$ **B.** $m=-2$ **C.** $m>2$ **D.** $m\geq 2$

Câu 21: Cho hàm số $y=f(x)$ có bảng biến thiên như hình bên dưới. Giá trị cực tiểu của hàm số là

x	$-\infty$		-2		0		2		$+\infty$
y'		$+$	0	$-$		$-$	0	$+$	
y	$-\infty$	↗	-4	↘	$-\infty$ / $+\infty$	↘	4	↗	$+\infty$

A. -4. **B.** -2. **C.** 2. **D.** 4.

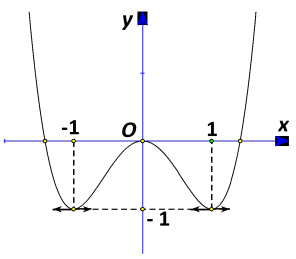
Câu 22: Cho hàm số $y=f(x)$ xác định, liên tục trên $\mathbb{R}\setminus\{1\}$ và có bảng biến thiên như sau

x	$-\infty$		0		1		3		$+\infty$
y'		$+$	0	$+$		$-$	0	$+$	
y	$-\infty$	↗	0	↗	$+\infty$ / $+\infty$	↘	$\frac{27}{4}$	↗	$+\infty$

Tìm điều kiện của m để phương trình $f(x)=m$ có 3 nghiệm phân biệt.

A. $m<0$. **B.** $m>0$. **C.** $0<m<\frac{27}{4}$. **D.** $m>\frac{27}{4}$.

Câu 23: Cho hàm số $y=f(x)$ có đạo hàm và liên tục trên $\mathbb{R}$. Biết rằng đồ thị hàm số $y=f'(x)$ như hình vẽ dưới đây. Hỏi hàm số $y=f(x)$ có mấy điểm cực đại?



A. 2 **B.** 0 **C.** 3 **D.** 1

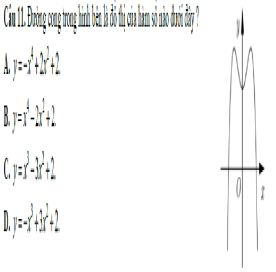
Câu 24: Tiếp tuyến của đồ thị (C) của hàm số $y=x^3-3x^2+2$ tại điểm $M(3;2)$ có hệ số góc là:

A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 9

Câu 25: Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $f(x)=\dfrac{mx+1}{x-m}$ có GTLN trên $[1;2]$ bằng -2.

A. $m=4$. **B.** $m=-3$. **C.** $m=3$. **D.** $m=2$.

Câu 26: Đường cong trong hình bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây ?



A. $y=x^4-2x^2+2.$ **B.** $y=-x^4+2x^2+2.$ **C.** $y=x^4-2x^2.$ **D.** $y=-x^4+2x^2.$

Câu 27: Cho hàm số $f(x)$ có đạo hàm là $f'(x)=x^2(x-1)^2(x+2)^3$ với mọi $x\in\mathbf{R}$. Số điểm cực trị của hàm số đã cho là

A. 7 **B.** 1. **C.** 2. **D.** 3.

Câu 28: Biết rằng đồ thị hàm số $y=\dfrac{x+3}{x-1}$ và đường thẳng $y=x-2$ cắt nhau tại hai điểm phân biệt $A(x_A;y_A)$ và $B(x_B;y_B)$. Tính y_A+y_B.

A. $y_A+y_B=-2$. **B.** $y_A+y_B=2$. **C.** $y_A+y_B=4$. **D.** $y_A+y_B=0$.

Câu 29: Cho hàm số $y=f(x)$ có bảng biến thiên như sau :

x	$-\infty$		-1		0		1		$+\infty$
y'		$+$	0	$-$	0	$+$	0	$-$	
y	$-\infty$	↗	-1	↘	-2	↗	-1	↘	$-\infty$

Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng nào dưới đây?

A. $(-1;0)$ **B.** $(1;+\infty)$ **C.** $(0;1)$ **D.** $(-\infty;1)$

Câu 30: Cho hàm số $y=x^4+2x^2+1$ có đồ thị (C). Phương trình tiếp tuyến của đồ thị (C) tại $M(1;4)$ là:

A. $y=8x-4$ **B.** $y=8x+4$. **C.** $y=-8x+12$. **D.** $y=x+3$.

---------- HẾT ----------